

CHÍNH TẢ

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhớ – viết đúng chính tả 4 khổ đầu của bài thơ *Cao Bằng*.
2. Viết hoa đúng các tên người, tên địa lí Việt Nam.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Bảng phụ hoặc 3 – 4 tờ phiếu khổ to ghi các câu văn ở BT2 (có chừa khoảng trống đủ để HS điền chữ).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

- Một HS nhắc lại quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam.
- Cả lớp viết 2 tên người, 2 tên địa lí Việt Nam. (VD : *Nông Văn Dền, Lê Thị Hồng Gấm ; Cao Bằng, Long An*. GV giải thích : *Nông Văn Dền* tức anh Kim Đồng ; *Lê Thị Hồng Gấm*, người phụ nữ anh hùng, quê ở tỉnh *Long An*, đã anh dũng hi sinh trong kháng chiến chống Mĩ.)

77

+ Viết lại cho đúng các tên riêng viết sai.

- Cả lớp suy nghĩ, làm bài vào vở hoặc VBT. Hai HS làm bài trên bảng.
- Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

| Viết sai | Sửa lại |
|-----------------|-----------------|
| <i>Hai ngàn</i> | <i>Hai Ngàn</i> |
| <i>Ngã ba</i> | <i>Ngã Ba</i> |
| <i>Pù mo</i> | <i>Pù Mo</i> |
| <i>pù xai</i> | <i>Pù Xai</i> |

4. Củng cố, dặn dò

GV nhận xét tiết học. Dặn HS ghi nhớ quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài : GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn HS nhớ – viết

– Một HS xung phong đọc thuộc lòng 4 khổ thơ đầu của bài *Cao Bằng*. Cả lớp lắng nghe, nêu nhận xét.

– Cả lớp đọc thầm 4 khổ thơ trong SGK để ghi nhớ. GV nhắc các em chú ý cách trình bày các khổ thơ 5 chữ, chú ý những chữ cần viết hoa, các dấu câu, những chữ dễ viết sai chính tả.

– HS gấp SGK, nhớ lại 4 khổ thơ, tự viết bài.

– GV chấm chữa 7 – 10 bài. Trong khi đó, từng cặp HS đối vở soát lỗi cho nhau. GV nêu nhận xét chung.

3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

Bài tập 2

– Một HS đọc yêu cầu của bài. Cả lớp theo dõi trong SGK.

– GV mở bảng phụ hoặc dán 3 – 4 tờ giấy khổ rộng đã viết sẵn các câu văn trong BT1.

– HS làm bài vào vở hoặc VBT.

– GV mời 3 – 4 nhóm HS lên bảng thi tiếp sức – điền đúng, điền nhanh ; đại diện nhóm đọc kết quả, nêu lại quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng, kết luận nhóm thắng cuộc.

Lời giải :

a) Người nữ anh hùng trẻ tuổi hi sinh ở nhà tù *Côn Đảo* là chị *Võ Thị Sáu*.

b) Người lấy thân mình làm giá súng trong chiến dịch *Điện Biên Phủ* là anh *Bế Văn Đàn*.

c) Người chiến sĩ biệt động Sài Gòn đặt mìn trên cầu *Công Lý* mưu sát Mác Na-ma-ra là anh *Nguyễn Văn Trỗi*.

Nhận xét : Các tên riêng đó là tên người, tên địa lí Việt Nam. Các chữ đầu của mỗi tiếng tạo thành tên đó đều viết hoa.

Bài tập 3

– Một HS đọc yêu cầu của bài (Lưu ý HS đọc cả bài *Cửa gió Tùng Chinh*).

– GV nói về các địa danh trong bài : Tùng Chinh là địa danh thuộc huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá ; Pù Mo, Pù Xai là các địa danh thuộc huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình. Đây là những vùng đất biên cương giáp giới giữa nước ta và nước Lào.

– GV nhắc HS chú ý 2 yêu cầu của BT :

+ Tìm những tên riêng có trong bài, xác định tên riêng nào viết đúng quy tắc chính tả về viết hoa, tên riêng nào viết sai.